

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 79/2023/HS-PT
Ngày 25 - 10 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm.
Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn, ông Hồ Hữu Thắng.
- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị Đ (tên gọi khác: Không); sinh năm 1967 tại: V, Hậu Giang. Nơi cư trú: Khu vực 2, phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Dương Thị T; có chồng Lê Văn X và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 40 phút ngày 12/8/2022, Trần Văn T1 đến Công an phường V trình báo về việc Trần Thị Đ có hành vi dùng dao chặt đứt ngang thân 253 cây Mẫu đơn (bông T2 lá lớn) của T1 trồng tại khu vực 2, phường V, thành

phố V. Qua kết quả kiểm đếm số cây Mẫu đơn mà Đ đã chặt tổng cộng là 253 cây.

Qua điều tra Trần Thị Đ khai nhận: Năm 2016, bà Dương Thị T mẹ ruột chết để lại 17 công đất. Đến năm 2018 thì 04 người con của bà T gồm Trần Thị Đ, Trần Văn N (cha ruột của T1), Trần Thị L, Trần Văn T3 thỏa thuận miệng tự chia tài sản thừa kế. Cụ thể gồm 14 công đất ruộng chia làm 4 phần mỗi người một phần. Còn 03 công đất nền chỗ T1 và T3 ở thì chia hai (Ngọ một phần, T3 một phần), tất cả các thành viên trong gia đình đều đồng ý.

Ngày 22/3/2019, T3 viết giấy tay bán phần đất lại cho N (cha ruột của T1), chỉ để lại phần đất gắn liền với căn nhà T3 ở. Đến tháng 10/2019, T1 trồng cây Mẫu đơn trên phần đất T3 bán cho N (Ngọ giao phần đất cho T1 quản lý, sử dụng). Trước ngày 12/8/2022 vài ngày, Đ xảy ra mâu thuẫn với T1 về việc yêu cầu T1 kê N làm thủ tục thừa kế đất trong gia đình (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Ngọ đang giữ). Nhưng N không làm thủ tục thừa kế đất. Nên khoảng 08 giờ ngày 12/8/2022, Trần Thị Đ điều khiển xe mô tô biển số 95B1 - 484.53 đi một mình từ nhà đến nhà Trần Văn T1 tại khu V, phường V, thành phố V. Khi đi Đ có mang theo cây dao yếm để trong xô bê nhằm mục đích chặt những cây Mẫu đơn (bông T2 lá lớn) của T1 trồng. Khi đến nhà T1 thì Đ đậu xe sát lộ cặp bên chỗ trồng cây Mẫu đơn và để cái xô bê có đựng cây dao ở phía trước nhà Trần Văn T3. Khoảng 05 phút sau, Lê Thị Mỹ X1 con gái ruột của Đ đi xe đạp một mình đến thì Đ và X1 cự cãi qua lại với T1. Trần Thị Đ và X1 đi vào trong nhà T1 lấy 01 cái kiệu và 01 cái lu đựng nước ở nhà T1 đem về nhà T3 (cái kiệu và cái lu trước đây là của mẹ ruột Trần Thị Đ). Sau đó, Đ tay phải cầm cây dao yếm đi đến chặt đứt ngang thân 253 cây Mẫu đơn do T1 trồng.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) cây dao yếm bằng kim loại (sắt) dài 34cm, có cán bằng gỗ tròn dài 12cm; chu vi 0,9cm, lưỡi dao dài 22cm; chiều rộng 05cm, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 01/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố V, kết luận: 250 cây Mẫu đơn (bông T2 lá lớn) có hoành ở gốc 05cm, chiều cao 1,2m trị giá là 62.500.000 đồng (mỗi cây có giá là 250.000 đồng) và 03 cây Mẫu đơn (bông T2 lá lớn) có chiều cao 02m, có hoành ở gốc lần lượt là 12cm, 16cm, 18cm trị giá là 4.500.000 đồng (mỗi cây có giá là 1.500.000 đồng). Tổng giá trị tài sản là 67.000.000 đồng (sáu mươi bảy triệu đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2023/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Đen p “Tội hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/7/2023, bị cáo Trần Thị Đ kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị Đ; sửa bản án sơ thẩm; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Thị Đ có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 12/8/2022, tại khu V, phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Trần Thị Đ đã thực hiện hành vi dùng dao yếm chặt đứt ngang thân hoàn toàn 253 cây Mẫ đơn là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị hại Trần Vện T1 với tổng giá trị tài sản theo kết luận định giá là 67.000.000 đồng. Với hành vi mà bị cáo thực hiện và giá trị tài sản bị thiệt hại, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị Đ về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Thị Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Với

tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù là tương xứng. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng để bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại và được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo là người không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo nhất thời phạm tội do nguyên nhân mâu thuẫn từ tranh chấp đất đai trong gia đình. Với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ được hưởng bị cáo đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách nhất định và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ răn đe, cải tạo bị cáo đồng thời tạo cơ hội cho bị cáo có điều kiện lao động để khắc phục hậu quả do hành vi bị cáo gây ra.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về kháng cáo:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Đ.

Sửa bản án sơ thẩm.

2. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 178; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Đ phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Đ cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Về các vấn đề khác:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) bị cáo Trần Thị Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000452 ngày 23/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang và giải quyết trong quá trình thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT,
Chi cục THADS TP. Vị Thanh;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm